

Số: **308/2020/QĐST-HNGĐ**

Tp. Tuyên Quang, ngày 25 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 245/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hồng Th (Fạm Hồng Th), sinh năm 1972.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: Số nhà 07, ngõ 63, đường Lê D, tổ 11, phường H, thành phố T, tỉnh Q.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Hồng Th (Fạm Hồng Th) và anh Nguyễn Văn Ch.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự cùng xác định có 02 con chung, tên là Nguyễn Trình V, sinh ngày 16/01/1998 và Nguyễn Khoa L, sinh ngày 12/8/2004. Giao con chung là cháu Nguyễn Khoa L, sinh ngày 12/8/2004 cho chị Phạm Thị Hồng Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cháu Nguyễn Trình V, sinh ngày 16/01/1998 đã trưởng thành trên 18 tuổi chị Th và anh Ch không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản, đất đai chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về vay nợ chung: Các đương sự xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Hồng Th tự nguyện nộp 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000571 ngày 01/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; trả lại chị Phạm Thị Hồng Th số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Nguyễn Văn Chính không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- UBND phường T H; Y L;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan